

Số: 01/NQ-ĐHĐCĐ

Gia Lai, ngày 27 tháng 03 năm 2012

**NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI
ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2012**

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 Công ty cổ phần Sông Đà 10.1 diễn ra từ 8h00 phút:- 11h30 phút ngày 27 tháng 3 năm 2012 tại Khách Sạn Hoàng Anh Gia Lai - Số 01 Phù Đổng - Thành phố Pleiku - Tỉnh Gia Lai.

Tham dự đại hội có: 55 cổ đông và đại diện được uỷ quyền (trong đó có 51 cổ đông cá nhân trong nước và 04 cổ đông là tổ chức trong nước); chiếm số lượng cổ phần có quyền biểu quyết là 3.133.651 cổ phần, chiếm 67,2 % vốn điều lệ Công ty.

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CTCP SÔNG ĐÀ 10.1
QUYẾT NGHỊ:**

Điều 1. Thông qua báo cáo kết quả SXKD năm 2011 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012 cụ thể:

1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2011 với các chỉ tiêu chính như sau:

- Tổng giá trị sản xuất kinh doanh: 465,46 tỷ.
- Doanh thu có thuế: 476,87 tỷ đồng.
- Doanh thu không thuế: 433,6 tỷ đồng.
- Tiền về tài khoản: 371,36 tỷ đồng.
- Nộp NSNN: 19,156 tỷ đồng.
- Lợi nhuận: 36,33 tỷ đồng.
- Vốn chủ sở hữu: 137,87 tỷ đồng.
- Vốn điều lệ thực hiện: 46,63 tỷ đồng.
- Giá trị đầu tư: 3,053 tỷ đồng.
- Thu nhập bình quân: 8,6 triệu đồng/người/tháng.

2. Thông qua kế hoạch SXKD năm 2012 với các chỉ tiêu chính như sau:

* Các chỉ tiêu tài chính:

- Giá trị SXKD : 342,318 tỷ đồng
- Doanh thu có thuế : 334,268 tỷ đồng.
- Doanh thu không thuế : 303,88 tỷ đồng
- Tiền về tài khoản : 300 tỷ đồng
- Tỷ lệ khấu hao : 20%.

- Nộp nhà nước : 21,455 tỷ đồng
- Lợi nhuận : 36,364 tỷ đồng
- + Tỷ suất LN trước thuế/DT không thuế: 12%.
- + Tỷ suất LN trước thuế/Vốn điều lệ: 78%.
- + Tỷ suất LN trước thuế/Vốn chủ sở hữu: 23%.
- Thu nhập CBCNV : 8 triệu đồng/người /tháng.
- Tỷ lệ chia cổ tức : 20%
- * Kế hoạch đầu tư năm 2012 : 20,31 tỷ đồng
- Đầu tư xe máy thiết bị : 3,31 tỷ đồng
- Đầu tư góp vốn vào Công ty CP vật liệu xây dựng Sông Đà 10 - Hà Nam: 05 tỷ đồng.
- Đầu tư trụ sở làm việc ở Hà Nội : 12 tỷ đồng.-

Biểu quyết chấp thuận với 3.115.834 cổ phần, đạt 99,43 % số cổ phần hiện diện.

Điều 2. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị về các hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2011 và kế hoạch hoạt động năm 2012 (Báo cáo kèm theo)

Biểu quyết chấp thuận với 3.115.834 cổ phần, đạt 99,43 % số cổ phần hiện diện.

Điều 3. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về các hoạt động của Ban kiểm soát năm 2011. (Báo cáo kèm theo)

Biểu quyết chấp thuận với 3.115.834 cổ phần, đạt 99,43 % số cổ phần hiện diện.

Điều 4: Thông qua báo cáo tài chính năm 2011 đã được kiểm toán (Báo cáo kèm theo):

Biểu quyết chấp thuận với 3.115.834 cổ phần, đạt 99,43 % số cổ phần hiện diện.

Điều 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2011 như sau:

- **Mức lợi nhuận thực hiện năm 2011** : **36.330.423.983 đ**
- Thuế TNDN phải nộp 15% : 5.780.024.856 đ
- Trong đó: - Thuế TNDN được miễn giảm (50%) : 2.890.012.428 đ
- Thuế TNDN được giảm theo ND: 101 (30%): 867.003.729 đ
- Thuế TNDN còn phải nộp năm 2011 : 2.023.008.699 đ
- Thuế TNDN được giảm 50% + giảm tiếp 30% thuế TNDN phải nộp năm 2011 theo quy định bổ sung quỹ ĐTPT : 3.757.016.157 đ
- **Lợi nhuận sau thuế phân phối** : **30.550.399.127 đ**
- Trích quỹ Dự phòng Tài chính 5% LN sau thuế : 1.527.519.956 đ
- Trích Quỹ ĐT&PT 48,4% lợi nhuận sau thuế : 14.773.599.302 đ
- Trích quỹ Khen thưởng Phúc lợi 15% LN sau thuế : 4.582.559.869 đ
- Trích quỹ thưởng cho Ban quản lý, BDH công ty : 450.000.000 đ
- Lợi nhuận để chia cổ tức 30,2% LN sau thuế : 9.216.720.000 đ
- Tỷ lệ chia cổ tức bằng tiền mặt : 20 %

Biểu quyết chấp thuận với 3.115.834 cổ phần, đạt 99,43 % số cổ phần hiện diện.

Điều 6. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị về chi trả tiền thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2011 và Kế hoạch tiền thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2012 như sau:

1. Tổng tiền thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2011: 552.000.0000 đồng.

2. Kế hoạch tiền thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2012:

- Số lượng thành viên HĐQT: 5 thành viên
- Số lượng thành viên Ban kiểm soát: 3 thành viên.
- Tiền thù lao:
 - + Chủ tịch HĐQT: 8.000.000 đồng/tháng.
 - + Thành viên HĐQT, Trưởng ban kiểm soát: 6.000.000 đồng/tháng.
 - + Thành viên Ban kiểm soát: 4.000.000 đồng/tháng.
- Tổng tiền thù lao năm 2012: 552.000.000 đồng.
- Tiền thù lao được thanh toán theo quý.

Biểu quyết chấp thuận với 3.115.834 cổ phần, đạt 99,43 % số cổ phần hiện diện.

Điều 7. Thông qua việc lựa chọn Công ty Kiểm toán và Kế toán AAC là đơn vị soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính 2012.

Biểu quyết chấp thuận với 3.115.834 cổ phần, đạt 99,43 % số cổ phần hiện diện.

Điều 8. Đại hội đã miễn nhiệm và bầu bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2 như sau:

1. Miễn nhiệm chức vụ thành viên BKS đối với ông Đinh Thế Điệp.

- Lý do: Xin từ nhiệm do chuyển công tác sang đơn vị khác.

Biểu quyết chấp thuận với 3.115.834 cổ phần, đạt 99,43 % số cổ phần hiện diện.

2. Bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát:

- Ông Hoàng Đình Thành trúng cử làm thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ II.

Biểu quyết chấp thuận với 3.115.834 cổ phần, đạt 99,43% số cổ phần hiện diện.

Điều 9. Điều khoản thi hành

Các ông (bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai theo chức năng hoạt động của mình theo quy định của Điều lệ Công ty cổ phần Sông Đà 10.1.

Nơi nhận:

- Như điều 9;
- Các cổ đông;
- UBCK NN;
- Sở GD&ĐT Hà Nội;
- Lưu TCHC, HĐQT.

T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 10.1

CHỦ TOA - CT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Trần Ngọc Lan

Pleiku, ngày 27 tháng 03 năm 2012.

BIÊN BẢN HỌP

ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2012

CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 10.1

Trụ sở đăng ký: Xã Iamơnông - Huyện Chư pảh - Tỉnh Gia Lai.

Thời gian: 8h -:-11h 30 phút ngày 27 tháng 03 năm 2012.

Địa điểm: Khách sạn Hoàng Anh Gia Lai - 01 Phù Đồng - TP Pleiku - Tỉnh Gia Lai.

I. THÀNH PHẦN THAM DỰ:

1. Các cổ đông của Công ty

Tổng số cổ đông có quyền dự họp: **731** cổ đông sở hữu 4.663.060 cổ phần.

Theo báo cáo của Ban thẩm tra tư cách cổ đông lúc 8h30' : Số có mặt: 55 cổ đông và đại diện được ủy quyền, sở hữu cổ phần là 3.133.651 cổ phần chiếm 67,2 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Trong đó, cổ đông cá nhân trong nước có 51 cổ đông, cổ đông là tổ chức trong nước có 04 cổ đông.

2. Thành viên Hội đồng quản trị đương nhiệm (05 người):

- Ông Trần Ngọc Lan Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty
- Ông Vũ Văn Tính Thành viên Hội đồng quản trị
- Ông Nguyễn Văn Bảy Thành viên Hội đồng quản trị
- Ông Nguyễn Văn Tánh Thành viên Hội đồng quản trị
- Ông Phùng Văn Vân Thành viên Hội đồng quản trị

3. Thành viên Ban Kiểm soát đương nhiệm (02 người):

- Ông Trần Tuấn Linh Trưởng ban kiểm soát
- Ông Trần Văn Hiền Thành viên Ban kiểm soát

4. Đoàn Chủ tịch Đại hội - Hội đồng quản trị đương nhiệm:

- Ông Trần Ngọc Lan Chủ tịch HĐQT Công ty, Chủ tọa Đại hội.
- Ông Nguyễn Văn Tánh Thành viên Hội đồng quản trị - Giám đốc Công ty.
- Ông Vũ Văn Tính Thành viên Hội đồng quản trị
- Ông Nguyễn Văn Bảy Thành viên Hội đồng quản trị
- Ông Phùng Văn Vân Thành viên Hội đồng quản trị

II. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI :

1. Đoàn chủ tịch Thông qua nội dung chương trình Đại hội

1.1). Thay mặt Đoàn chủ tịch, Ông Trần Ngọc Lan - Chủ tịch HĐQT chỉ định Ban Thư ký, đề cử các cổ đông để tham gia vào Ban thẩm tra tư cách cổ đông, Ban kiểm phiếu và đã được Đại hội nhất trí thông qua như sau:

Ban Thư ký gồm:

- Ông Hoàng Đình Thành - Trưởng phòng KTKH.
- Ông Nguyễn Văn Thanh - Thư kí Công ty.

Ban Thẩm tra tư cách cổ đông gồm:

- Ông Phạm Đức Thắng.
- Ông Cao Lại Sinh.

Ban Kiểm phiếu gồm:

- Ông Nguyễn Trọng Thụy.
- Ông Trần Văn Hiền.
- Ông Nguyễn Khắc Cầu.

1.2). Thay mặt cho Đoàn chủ tịch Ông Nguyễn Văn Bảy - TVHĐQT Công ty đọc Quy chế của Đại hội và đã được Đại hội nhất trí thông qua.

1.3). Thay mặt cho Ban Thẩm tra tư cách cổ đông Ông Phạm Đức Thắng báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông vào lúc 8h 30 phút.

- Tổng số Cổ đông có quyền dự họp là: 731 đông.
- Tổng số Cổ đông có mặt tham dự đại hội là: 55 đại biểu cổ đông đại diện cho 3.133.651 cổ phần chiếm 67,2 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 Công ty CP Sông Đà 10.1 được tổ chức, tiến hành một cách hợp lệ.

2). Những nội dung trình Đại hội biểu quyết gồm:

Đoàn chủ tịch đã phân công đọc báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông như sau:

2.1). Ông Nguyễn Văn Tánh - Giám đốc Công ty báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2011 và Phương hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2012.

2.2). Ông Vũ Văn Tính - TVHĐQT đọc báo cáo tài chính năm 2011 đã được kiểm toán.

2.3). Ông Nguyễn Văn Bảy - TVHĐQT, báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2011 và phương hướng nhiệm vụ năm 2012 của HĐQT Công ty.

2.4). Ông Trần Tuấn Linh - Trưởng ban kiểm soát, báo cáo kiểm soát hoạt động SXKD năm 2011 của Công ty.

2.5). Ông Vũ Văn Tính - TVHĐQT, đọc Tờ trình về Phương án phân phối lợi nhuận năm 2011.

2.6). Ông Phùng Văn Vân - Thành viên HĐQT, đọc tờ trình về việc báo cáo chi trả tiền thù lao HĐQT, BKS năm 2011 và Kế hoạch tiền thù lao HĐQT, BKS năm 2012.

2.7). Ông Phùng Văn Vân - Thành viên HĐQT, đọc tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2012.

2.8). Ông Nguyễn Văn Tánh - Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty, đọc tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát nhiệm kì 2.

3). Ý kiến đóng góp của cổ đông:

3.1). Ý kiến của các cổ đông:

Các cổ đông có ý kiến về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2011 cũng như khả năng quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, đồng thời đưa ra các ý kiến đối với phương hướng hoạt động SXKD năm 2012 : Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2012, khả năng thực hiện các mục tiêu đề ra; Tỷ lệ chia cổ tức năm 2011.

3.2). Đoàn chủ tịch trả lời ý kiến của các cổ đông.

Sau khi nghe ý kiến của các cổ đông tại Đại hội, Đoàn chủ tịch trả lời các câu hỏi của các cổ đông.

Đoàn chủ tịch đề nghị các cổ đông còn có ý kiến đóng góp xin gửi về Công ty, HĐQT Công ty sẽ có trả lời thỏa đáng và kịp thời. HĐQT Công ty đánh giá cao mọi ý kiến đóng góp của tất cả các cổ đông góp phần phát triển Công ty.

4). Biểu quyết thông qua các báo cáo tại Đại hội.

Sau khi thảo luận, Đại hội đã cùng đi đến thống nhất thông qua các nội dung sau:

4.1). Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2011 và Phương hướng nhiệm vụ SXKD năm 2012 của Công ty.

*** Một số chỉ tiêu chủ yếu kết quả sản xuất kinh doanh năm 2011:**

- Tổng giá trị sản xuất kinh doanh: 465,46 tỷ.
- Doanh thu có thuế: 476,87 tỷ đồng.
- Doanh thu không thuế: 433,6 tỷ đồng.
- Tiền về tài khoản: 371,36 tỷ đồng.
- Nộp NSNN: 19,16 tỷ đồng.
- Lợi nhuận: 36,33 tỷ đồng.
- Vốn chủ sở hữu: 137,87 tỷ đồng.
- Vốn điều lệ thực hiện: 46,63 tỷ đồng.
- Giá trị đầu tư: 3,053 tỷ đồng.
- Thu nhập bình quân: 8,6 triệu đồng/người/tháng.

*** Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012:**

- Tổng giá trị SXKD : 342,318 tỷ đồng.
- Doanh thu có thuế : 334,268 tỷ đồng.
- Doanh thu không thuế : 303,880 tỷ đồng.
- Tiền về tài khoản : 300 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế : 36,364 tỷ đồng.
 - + Tỷ suất LN trước thuế/DT không thuế: 12%.
 - + Tỷ suất LN trước thuế/Vốn điều lệ: 78%.
 - + Tỷ suất LN trước thuế/Vốn chủ sở hữu: 23%.
- Nộp NSNN : 21,455 tỷ đồng.

- Tổng giá trị đầu tư: 20,31 tỷ đồng (Trong đó: Đầu tư xe máy thiết bị 3,31 tỷ đồng, đầu tư góp vốn vào Công ty CP vật liệu xây dựng Sông Đà 10 - Hà Nam 5 tỷ đồng, Đầu tư trụ sở Công ty tại Hà Nội 12 tỷ đồng).

- Thu nhập bình quân : 8 triệu đồng/người/tháng.

- Tỷ lệ chia cổ tức : 20%

Biểu quyết :

- Số phiếu biểu quyết đồng ý: 3.115.834 cổ phần tương ứng với 99,43 % tổng số cổ phần hiện diện.

- Số phiếu biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần.

- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần.

4.2). Thông qua Báo cáo tài chính 2011 đã được kiểm toán.

- Số phiếu biểu quyết đồng ý: 3.115.834 cổ phần tương ứng với 99,43 % tổng số cổ phần hiện diện.

- Số phiếu biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần.

- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần.

4.3). Thông qua Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2011 và phương hướng nhiệm vụ năm 2012 của HĐQT Công ty.

- Số phiếu biểu quyết đồng ý: 3.115.834 cổ phần tương ứng với 99,43 % tổng số cổ phần hiện diện.

- Số phiếu biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần.

- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần.

4.4). Thông qua Báo cáo kiểm soát hoạt động SXKD năm 2011 của Ban kiểm soát.

- Số phiếu biểu quyết đồng ý: 3.115.834 cổ phần tương ứng với 99,43 % tổng số cổ phần hiện diện.

- Số phiếu biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần.

- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần.

4.5). Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2011.

- Mức lợi nhuận thực hiện năm 2011 : 36.330.423.983 đ

- Thuế TNDN phải nộp 15% : 5.780.024.856 đ

Trong đó: - Thuế TNDN được miễn giảm (50%) : 2.890.012.428 đ

- Thuế TNDN được giảm theo NĐ: 101 (30%) : 867.003.729 đ

- Thuế TNDN còn phải nộp năm 2011 : 2.023.008.699 đ

- Thuế TNDN được giảm 50% + giảm tiếp 30% thuế TNDN phải nộp năm 2011 theo quy định bổ sung quỹ ĐT&PT : 3.757.016.157 đ

- Lợi nhuận sau thuế phân phối : 30.550.399.127 đ

+ Trích quỹ Dự phòng Tài chính 5% LN sau thuế : 1.527.519.956 đ

+ Trích Quỹ ĐT&PT 48,4% lợi nhuận sau thuế : 14.773.599.302 đ

+ Trích quỹ Khen thưởng Phúc lợi 15% LN sau thuế : 4.582.559.869 đ

+ Trích quỹ thưởng cho Ban quản lý, BDH công ty	:	450.000.000 đ
+ Lợi nhuận để chia cổ tức 30,2% LN sau thuế	:	9.216.720.000 đ
+ Chia cổ tức bằng tiền mặt	:	20 %

Biểu quyết:

- Số phiếu biểu quyết đồng ý: 3.115.834 cổ phần tương ứng với 99,43 % tổng số cổ phần hiện diện.
- Số phiếu biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần.

4.6). Thông qua báo cáo chi trả tiền thù lao HĐQT, BKS năm 2011 và Kế hoạch tiền thù lao HĐQT, BKS năm 2012.

*** Báo cáo tiền thù lao HĐQT, BKS năm 2011**

- Kế hoạch tiền thù lao HĐQT, BKS năm 2011 đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt: 552.000.000 đồng.
- Số lượng thành viên HĐQT: 5 thành viên
- Tổng số tiền thù lao HĐQT: 384.000.000 đồng.
- Số lượng thành viên Ban kiểm soát: 3 thành viên.
- Tổng số tiền thù lao Ban kiểm soát: 168.000.000 đồng
- Tổng số tiền thù lao HĐQT, BKS thực hiện năm 2011: 552.000.000 đồng.

*** Kế hoạch tiền thù lao HĐQT, BKS năm 2012**

- Số lượng thành viên HĐQT: 5 thành viên
- Số lượng thành viên Ban kiểm soát: 3 thành viên.
- Tiền thù lao:
 - + Chủ tịch HĐQT: 8.000.000 đồng/ tháng.
 - + Thành viên HĐQT, Trưởng ban kiểm soát: 6.000.000 đồng/tháng.
 - + Thành viên Ban kiểm soát: 4.000.000 đồng/tháng.
- Tiền thù lao được thanh toán theo quý.
- Tổng số tiền thù lao HĐQT, BKS năm 2012: 552.000.000 đồng.

Biểu quyết:

- Số phiếu biểu quyết đồng ý: 3.115.834 cổ phần tương ứng với 99,43 % tổng số cổ phần hiện diện.
- Số phiếu biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần.

4.7). Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2012.

- Đơn vị kiểm toán: Công ty Kiểm toán và Kế toán AAC.
- Nội dung kiểm toán: Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2012 và soát xét báo cáo bán niên.
- Phí kiểm toán: 65.000.000 đồng (Chưa bao gồm thuế GTGT).

- Thời gian và địa điểm thực hiện: Công ty sẽ thông báo sau cho đơn vị kiểm toán.
- Thời gian cung cấp báo cáo sau kiểm toán: Sau 05 ngày kể từ ngày nhận được ý kiến cuối cùng của Công ty về dự thảo báo cáo kiểm toán.

Biểu quyết:

- Số phiếu biểu quyết đồng ý: 3.115.834 cổ phần tương ứng với 99,43 % tổng số cổ phần hiện diện.
- Số phiếu biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần.

4.8). Thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2.

* Miễn nhiệm chức vụ thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2 đối với ông Đinh Thế Điệp. Lý do: Xin từ nhiệm do chuyển công tác.

Biểu quyết:

- Số phiếu biểu quyết đồng ý: 3.115.834 cổ phần tương ứng với 99,43 % tổng số cổ phần hiện diện.
- Số phiếu biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần.

* Bầu bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2:

- Danh sách ứng cử viên: Ông Hoàng Đình Thành.

Biểu quyết:

Ông Hoàng Đình Thành: 3.115.834 phiếu, đạt tỉ lệ 99,43 % số cổ phần hiện diện.

Như vậy ông Hoàng Đình Thành đã trúng cử Thành viên BKS nhiệm kỳ 2 kể từ ngày 27/03/2012.

III. THÔNG QUA BIÊN BẢN ĐẠI HỘI.

Thay mặt Ban thư ký, Ông Nguyễn Văn Thanh - Thư ký Công ty đã đọc Biên bản họp ĐHĐ cổ đông thường niên năm 2012 của Công ty Cổ phần Sông Đà 10.1.

Biên bản Đại hội đã được nhất trí và thông qua bởi 100 % số cổ phần hiện diện.

BAN THƯ KÝ



Nguyễn Văn Thanh



Hoàng Đình Thành

**T/M. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH HĐQT CÔNG TY**



Trần Ngọc Lan

Hà Nội, ngày 02 tháng 03 năm 2012

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH KIỂM SOÁT
HOẠT ĐỘNG SXKD CỦA CÔNG TY CP SÔNG ĐÀ 10.1
NĂM 2011**

Kính gửi: Các Quý Cổ đông Công ty CP Sông Đà 10.1

Thực hiện nhiệm vụ quy định trong điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty CP Sông Đà 10.1, Ban Kiểm soát xin báo cáo kết quả hoạt động kiểm soát năm 2011 tại Công ty như sau:

I. Kết quả kiểm soát:

1. Về quản lý và điều hành hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc:

Qua việc theo dõi thường xuyên và kiểm tra định kỳ của Ban kiểm soát về các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) của Công ty, Ban kiểm soát nhận thấy Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc đã thực hiện đúng thẩm quyền và hoàn thành cơ bản nhiệm vụ được giao.

Các quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc được thực hiện đúng quy định của pháp luật và điều lệ Công ty. Ban giám đốc điều hành đã thực hiện nghiêm túc sự chỉ đạo, kiểm tra và giám sát của Hội đồng quản trị đối với các quy chế, quy định quản lý nội bộ cũng như việc điều hành hoạt động SXKD.

Để thực hiện nhiệm vụ điều hành hoạt động SXKD, Ban Giám đốc đã có sự phân công rõ ràng, cụ thể từng lĩnh vực cho từng thành viên. Việc điều hành sản xuất được kịp thời, hiệu quả. Do vậy, Công ty đã hoàn thành vượt mức kế hoạch SXKD của năm 2011.

2. Một số chỉ tiêu kinh tế chủ yếu:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền	Ghi chú
1	Giá trị sản lượng thực hiện	10 ³ đ	465.457.506	
2	Doanh thu trước thuế (Doanh số)	10 ³ đ	476.866.432	
	<i>Tr.đó: - Doanh thu sau thuế</i>	<i>10³đ</i>	<i>433.599.382</i>	
	<i>- Thuế GTGT</i>	<i>10³đ</i>	<i>43.267.050</i>	
3	Giá thành toàn bộ	10 ³ đ	397.268.958	
	<i>Tr. đó: - Chi phí QLDN</i>	<i>10³đ</i>	<i>19.880.281</i>	
	<i>- Chi phí lãi vay</i>	<i>10³đ</i>	<i>19.473.086</i>	

4	Lợi nhuận trước thuế	10 ³ đ	36.330.424	
	Tr. đó: - Thuế TNDN	10 ³ đ	2.023.009	
	- Lợi nhuận sau thuế TNDN	10 ³ đ	34.307.415	
5	Các khoản đã nộp ngân sách	10 ³ đ	19.156.403	
6	Thu nhập bình quân tháng của 1 CBCNV	10 ³ đ	8.623	

3. Công tác tài chính kế toán:

a. Công tác kế toán:

- Kế toán áp dụng chế độ qui định của Nhà nước, phương pháp kế toán hiện hành phù hợp với các đặc điểm hoạt động sản xuất kinh doanh và yêu cầu quản lý chung của Công ty cổ phần, phù hợp quy định của thị trường chứng khoán đối với công ty niêm yết.

- Việc lập, ghi chép, hạch toán và bảo quản sổ sách kế toán nhìn chung đầy đủ, kịp thời và đúng qui định của chế độ kế toán hiện hành.

- Báo cáo kế toán được lập và gửi đúng đối tượng. Thời hạn hoàn thành báo cáo đúng thời hạn quy định.

- Bộ máy kế toán gọn nhẹ, hợp lý, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

b. Công tác Tài chính, tín dụng:

- Số dư quỹ tiền mặt đến 31/12/2011: 634.822 nđ

- Số dư tiền gửi ngân hàng: 19.584.409 nđ

- Thu tiền về tài khoản cả năm 2011: 371.360.235 nđ

- Công nợ phải thu của khách hàng là: 199.979.784 nđ

Trong đó, một số công trình có công nợ phải thu lớn như:

+ Ban QLDA Thuỷ điện 6 110.983.756 nđ

+ Ban ĐH Xêcamán 36.498.737 nđ

+ Ban QLDA Thuỷ điện Đắk Mi 4 31.850.686 nđ

+ Ban ĐHDA Thuỷ điện Sê San 4 6.537.142 nđ

+ CTCP Sông Đà 9.01 - An Khê Knăk 5.391.096 nđ

- Nợ vay Ngân hàng và nợ phải trả cho người bán: 146.841.072 nđ

Trong đó:

+ Nợ vay ngắn hạn Ngân hàng: 80.532.723 nđ

+ Nợ vay trung hạn Ngân hàng: 16.662.415 nđ

+ *Nợ phải trả cho người bán :*

49.645.934 *nd*

Công ty đã thực hiện việc trả nợ vốn gốc và lãi đúng hạn cho các ngân hàng và tổ chức tín dụng (Trả nợ gốc 204.724.195 *nd* và trả lãi vay 19.473.086 *nd*)

- Các chế độ như BHXH, BHYT đơn vị đã thực hiện tốt theo qui định của pháp luật. Tuy nhiên việc trả lương cho người lao động còn chậm.

- Trong năm 2010, Công ty đã chi quỹ khen thưởng là: 1.832.900 *nd* (Trong đó: chi thưởng cho hoàn thành kế hoạch SXKD là: 1.303.300 *nd* và chi thưởng đột xuất: 529.600 *nd*). Chi quỹ phúc lợi là: 648.185 *nd*. Các quyết định chi thưởng và phúc lợi cho tập thể, cá nhân đều thực hiện theo đúng quy định HĐQT.

4. Công tác nghiệm thu thanh toán:

- Về công tác nghiệm thu thanh toán, Công ty đã hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra. Tính đến 31/12/2011, công tác thu vốn thực hiện được như sau:

+ Giá trị đã nghiệm thu: 473,425 tỉ đồng

+ Giá trị lên phiếu giá: 476,866 tỉ đồng/314,109 tỉ đồng KH - đạt 151%.

+ Giá trị tiền về tài khoản: 371,360 đồng/270,000 tỉ đồng KH, đạt 137%.

+ Giá trị dở dang và công nợ phải thu: 250,736 tỉ đồng (Trong đó: Giá trị dở dang là 50,757 tỉ đồng; công nợ phải thu là: 199,979 tỉ đồng).

- Công tác lập hồ sơ ở một số công trình còn chậm, thường xuyên phải chỉnh sửa khi làm việc với Tư vấn và Chủ đầu tư, điều đó cũng làm ảnh hưởng nhiều đến tiến độ thu vốn.

5. Việc quản lý hợp đồng kinh tế và thực hiện đầu tư các dự án:

- Công tác quản lý hợp đồng được lưu trữ có hệ thống, việc ký kết tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật, điều lệ và quy định khác của Công ty.

- Các dự án đầu tư của Công ty chủ yếu là nâng cao năng lực thiết bị thi công, được thực hiện theo đúng trình tự và thủ tục quy định. Tuy nhiên giá trị đầu tư mua sắm thiết bị thi công mới chỉ thực hiện mua 2 xe chuyển trộn bê tông, với giá trị 2,05 tỉ đồng, bằng 49% kế hoạch đặt ra. Nguyên nhân chủ yếu do 1 số công trình tạm dừng thi công do thiếu vốn, như công trình Xêcamán 1, nên có nhiều hạng mục thi công không được thực hiện theo kế hoạch.

- Đầu tư tài chính: Tổng số vốn đầu tư vào các công ty là 6,963 tỉ đồng. Trong đó:

+ Tiếp tục đầu tư vốn vào Công ty CP thủy điện Đắk Đoa 0,5 tỉ đồng, nâng tổng số vốn đã đầu tư lên 2,7 tỉ đồng.

+ Tiếp tục góp vốn đầu tư vào Công ty CP TĐ Iahao: 0,5 tỉ đồng, nâng tổng số vốn đã đầu tư thành 1,5 tỉ đồng.

+ Trong năm, Công ty đã được Công ty khoáng sản Thiên Trường hoàn lại số vốn 161 triệu đồng. Số dư góp vốn hiện nay tại Công ty khoáng sản Thiên Trường là 2,763 tỉ đồng.

II. Kiến nghị của Ban kiểm soát:

1. Đến 31/12/2011, mặc dù Công ty đã hoàn thành vượt mức kế hoạch thu vốn đề ra, giá trị dở dang có giảm đi so với cùng kỳ năm ngoái. Tuy nhiên, công nợ phải thu lại tăng lên rất nhiều. Do vậy, đề nghị Công ty thường xuyên tăng cường các biện pháp để thu hồi vốn, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Tại một số công trình đã kết thúc thi công như: SêSan 3, Sêsan4, Plêikrông, đặc biệt là hai công trình Đồng Nai 4 và Đắc Mi 4, Công ty cần tăng cường công tác hoàn thiện hồ sơ quyết toán để thu hồi sớm phần tiền giữ lại theo hợp đồng.

- Đối với các công trình đang thi công như Xêkaman 1 và Đồng Nai 5, cần tăng cường công tác nghiệm thu thanh toán theo phương án làm đến đâu phải tiến hành hoàn thiện hồ sơ nghiệm thu ngay đến đó để rút ngắn bớt thời gian nghiệm thu, đảm bảo vốn cho sản xuất.

2. Việc trả lương cho CBCNV tại các công trình còn chậm. Đề nghị Công ty trả lương kịp thời theo đúng quy định trong quyết định số 01-SĐ10.1/QĐ-HĐQT ngày 20/08/2004 của Hội đồng quản trị về việc ban hành quy chế tổ chức và trả lương cho người lao động.

Nơi nhận:

- Như trên (Báo cáo)
- HĐQT, BGD, TV BKS
- Lưu BKS

TM BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Trần Tuấn Linh

BÁO CÁO**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2011, PHƯƠNG
HƯỚNG VÀ NHIỆM VỤ NĂM 2012 CỦA HĐQT CÔNG TY CP SÔNG ĐÀ 10.1**

Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị (HĐQT) theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, để đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông cũng như kiểm điểm tình hình thực hiện nhiệm vụ của HĐQT do Đại hội đồng cổ đông giao. Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 10.1 xin báo cáo tới Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2011 tình hình hoạt động SXKD cũng như việc chỉ đạo, giám sát của HĐQT đối với Ban giám đốc Công ty trong năm 2011 và phương hướng, nhiệm vụ của HĐQT trong năm 2012 như sau:

I - TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2011:

Năm 2011 là năm nền kinh tế đất nước còn gặp rất nhiều khó khăn, lạm phát tăng cao, việc tiếp cận các nguồn vốn vay khó khăn và lãi suất ở mức cao, các công trình đơn vị thi công tiến độ rất căng thẳng (Đồng Nai 4, Đắc Mi 4), một số công trình nằm trong kế hoạch năm 2011 triển khai chậm chùng do chủ đầu tư chưa thu xếp được nguồn vốn (thủy điện Sêkaman 1), việc giải ngân ở các công trình có điều kiện thi công bị chậm ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả xuất kinh doanh của Công ty, tuy nhiên chúng ta cũng có những thuận lợi rất cơ bản đó là: Trong kế hoạch SXKD đề ra từ đầu năm, có 2 công trình nằm trong kế hoạch triển khai đúng tiến độ (công trình thủy điện Đồng Nai 4, Đắc Mi 4,). Nguồn vốn giải ngân cho 2 dự án này tuy chậm nhưng được giải ngân khá tốt trong năm 2011, đặc biệt vào những tháng cuối năm. Những thuận lợi ở trên là yếu tố quan trọng trong việc hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu kinh tế đã đề ra từ đầu năm.

A- KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÁC LĨNH VỰC CÔNG TÁC :

Đứng trước tình hình khó khăn của nền kinh tế đất nước, đặc biệt đối với các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xây lắp, nhưng trong năm qua tập thể HĐQT gồm 5 thành viên đã bám sát những mục tiêu, nhiệm vụ, các chỉ tiêu kinh tế mà Đại hội đồng cổ đông đã quyết định thông qua để chỉ đạo và giám sát các hoạt động SXKD, giám sát và chỉ đạo Ban giám đốc trong việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ các chỉ tiêu kinh tế năm 2011 và đã đạt được những kết quả cao thể hiện ở các mặt công tác sau:

1. Công tác kế hoạch:

- Đã phê duyệt kịp thời các chỉ tiêu kế hoạch năm 2011 cho cả Công ty và các Chi nhánh ngay từ đầu năm để Ban giám đốc điều hành triển khai và tổ chức thực hiện.
- Chỉ đạo công tác lập kế hoạch SXKD năm 2012 để trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Chỉ đạo việc phát hành và niêm yết cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 38,95 tỷ đồng lên 46,6306 tỷ đồng.

2. Công tác chỉ đạo và quản lý

2.1- Công tác xây dựng và ban hành các qui chế quản lý:

- Kịp thời ban hành mới và ban hành lại (sửa đổi) một số quy chế, quy định quản lý của Công ty cho phù hợp với điều kiện sản xuất kinh doanh của Công ty trên nguyên tắc tháo gỡ những vướng mắc, rào cản trong quá trình điều hành của Ban giám đốc.

2.2- Về công tác tổ chức- nhân sự:

- Đã tổ chức tốt Đại hội đồng cổ đông năm tài chính 2010.
- Sắp xếp bộ máy tổ chức tại các chi nhánh cho phù hợp với tình hình nhiệm vụ của từng công trường.

2.3- Về công tác chỉ đạo SX :

- HĐQT đã tập trung chỉ đạo sát sao việc thực hiện các mục tiêu tiến độ các công trình, đặc biệt quan tâm các vấn đề liên quan đến quyền lợi kinh tế của đơn vị: Vấn đề đơn giá, dự toán, khối lượng phát sinh, công tác nghiệm thu thanh toán, thu hồi vốn và công nợ. Các thành viên HĐQT giữ trọng trách trong Ban giám đốc điều hành đã bám sát vào các mục tiêu tiến độ theo hợp đồng đã ký kết với tổng thầu hoặc chủ đầu tư để triển khai thực hiện nhiệm vụ một cách quyết liệt, do đó về tiến độ cơ bản đáp ứng được các mục tiêu chính (Thủy điện Đồng Nai 4, Đắc Mi 4, Sê Kaman 1).

2.4- Về công tác kinh tế- tài chính và đầu tư:

- Về công tác kinh tế- tài chính:
 - + Đã chỉ đạo công tác kiểm toán báo cáo tài chính năm 2011.
 - + Chỉ đạo sát sao công tác nghiệm thu thanh toán, thu hồi vốn và công nợ đáp ứng kịp thời nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.
 - + Quan tâm đến công tác thu xếp vốn cho các dự án đầu tư nâng cao năng lực thiết bị đảm bảo kịp thời cho thiết bị thi công.
 - + Đã chỉ đạo và phát hành thành công việc tăng vốn điều lệ giai đoạn 2 của công ty từ lên 38,95 tỷ đồng lên 46,6306 tỷ đồng bằng phương án phát hành cổ phiếu thường cho cổ đông hiện hữu và niêm yết bổ xung trên sàn giao dịch CK.
 - + Về công tác đầu tư: Năm 2011 việc huy động vốn đặc biệt khó khăn do các chính thất chặt tiền tệ nên công tác đầu tư gặp nhiều khó khăn, các Công ty mà đơn vị dự kiến tham gia góp vốn cũng chậm triển khai dự án. Vì vậy, HĐQT đã chủ động chỉ đạo giãn tiến độ đầu tư các dự án mua sắm thiết bị và các dự án đầu tư tài chính

nhằm giảm chi phí lãi vay, chủ động cân đối các thiết bị hiện có để đáp ứng yêu cầu công việc.

2.5- Về công tác thị trường:

- HĐQT đã qua tâm chỉ đạo việc tiếp cận các dự án giao thông đường bộ có thể triển khai trong năm 2012 để có kế hoạch tham gia đấu thầu đảm nhận việc thi công: Hàm đường bộ Đèo Cả, Phước Tượng- Phú Gia, Hàm đường bộ dự án đường Hồ Chí Minh giai đoạn 2.

2.6- Về công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy chế, quy định của Công ty, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT.

- HĐQT đã quan tâm tới công tác kiểm tra giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT của Ban giám đốc. Đã phối hợp tốt với Ban kiểm soát trong việc kiểm tra định kỳ kết quả SXKD và các mặt quản lý khác.

2.7- Về việc tuân thủ các quy định theo điều lệ trong công việc chủ trì, tổ chức các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, các cuộc họp HĐQT và nguyên tắc ban hành nghị quyết và ra quyết định.

- HĐQT đã tuân thủ theo đúng điều lệ, nội dung các cuộc họp được chuẩn bị kỹ lưỡng có trọng tâm, các nghị quyết của HĐQT được xây dựng trên nguyên tắc tập thể đảm bảo tính khách quan và tập trung trí tuệ của các thành viên HĐQT.

- Mỗi thành viên HĐQT đã thực hiện tốt chức trách của mình theo nhiệm vụ đã được phân công.

B- KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ CHỦ YẾU DO ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM TÀI CHÍNH 2010 ĐÃ THÔNG QUA:

1- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2011 như sau:

* Các chỉ tiêu tài chính:

- Tổng giá trị sản xuất kinh doanh: 465,46 tỷ/ 326,55 tỷ đồng, đạt 142% KH năm
- Doanh thu có thuế: 476,87 tỷ đồng/ 314,059 tỷ đồng, đạt 152% KH năm.
- Tiền về tài khoản: 371,36 tỷ đồng/ 270 tỷ đồng, đạt 137,54% KH năm.
- Doanh thu không thuế: 433,6 tỷ đồng/ 285,5 tỷ đồng, đạt 152% KH năm.
- Lợi nhuận: 36,33 tỷ đồng/ 36,26 tỷ đồng, đạt 101% KH năm.
- Đã nộp NSNN: 19,156 tỷ đồng/20,723 tỷ, đạt 92,4 %KH năm.
- Tỷ lệ khấu hao TSCĐ: 20%/20% KH năm, đạt 100%KH năm.
- Giá trị đầu tư: 3,053 tỷ đồng/KH 39,659 tỷ đồng đạt 7,7%.

Trong đó: Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị : 2,05 tỷ đồng.

Đầu tư góp vốn vào các công ty và các dự án: 1,003 tỷ đồng.

- Tỷ lệ trả cổ tức: Dự kiến mức cổ tức trình Đại hội đồng cổ đông thông qua là 20% theo đúng kế hoạch mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm tài chính 2010 đã phê duyệt (20%).

Với những khó khăn của nền kinh tế đất nước trong năm qua và những tác động tiêu cực của nó đối với hoạt động SXKD của các doanh nghiệp xây lắp nói

chung và với Công ty Cổ phần Sông Đà 10.1 nói riêng, việc hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu kinh tế năm 2011 đã thể hiện sự cố gắng nỗ lực của tập thể HĐQT và Ban giám đốc trong việc chỉ đạo, điều hành doanh nghiệp để thực hiện các chỉ tiêu kinh tế mà Đại hội đồng cổ đông đã giao cho.

II. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2012:

1. Các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu:

- Tổng giá trị SXKD : 342,318 tỷ đồng.
- Doanh thu có thuế : 334,268 tỷ đồng.
- Doanh thu không thuế : 303,880 tỷ đồng.
- Tiền về tài khoản : 300 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế : 36,364 tỷ đồng.
- Nộp NSNN : 21,455 tỷ đồng.
- Tỷ lệ khấu hao : 20%.
- Tổng giá trị đầu tư : 20,31 tỷ đồng.
- Thu nhập bình quân : 8 triệu đồng/người/tháng.
- Tỷ lệ chia cổ tức : 20%

2. Công tác kế hoạch SXKD của Công ty

- Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt kế hoạch SXKD năm 2012 và các dự toán chi phí năm 2012.
- Giao kế hoạch năm 2012 cho các chi nhánh, cân đối các nguồn lực để thực hiện nhiệm vụ tại các công trình có tiến độ thi công căng thẳng đáp ứng yêu cầu của Chủ đầu tư.

3. Công tác chỉ đạo và quản lý:

3.1- Về công tác tổ chức sắp xếp và đổi mới doanh nghiệp:

- Tiếp tục tổ chức và sắp xếp lại bộ máy quản lý từ công ty đến các chi nhánh cho phù hợp với cơ chế quản lý của Công ty và phù hợp với mô hình công ty mẹ - con của Công ty CP Sông Đà 10.
- Trình Đại hội đồng cổ đông năm tài chính 2011 bầu thay thế 01 thành viên Ban kiểm soát (ông Đinh Thế Điệp - thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2 chuyển công tác).
- Xúc tiến việc liên doanh, liên kết với các đối tác trong nước để tiếp cận các dự án về hầm giao thông đường bộ: Dự án Hầm Đèo Cả, hầm Đường Hồ Chí Minh giai đoạn 2, hầm đường bộ Phước Tượng- Phú gia, các hạng mục khoan nổ hầm, hở, khoan phun của các dự án thủy điện khác.
- Chỉ đạo và tổ chức tốt Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2011.

3.2- Công tác chỉ đạo SX tại các công trình trọng điểm

- Tập trung chỉ đạo việc thực hiện tốt các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra trong năm, đảm bảo tiến độ, chất lượng và an toàn lao động tại các công trình, quan tâm chỉ đạo tại các công trình có tiến độ căng thẳng theo đúng các cam kết của hợp đồng xây lắp đã ký kết: Thủy điện SêKa Man1, Đồng Nai5...

3.3- Về cơ chế nội bộ:

- Xây dựng quy chế phân cấp các lĩnh vực cho các chi nhánh.
- Xem xét bổ xung sửa đổi các quy chế , quy định cho phù hợp với điều kiện thực tế, sửa đổi và ban hành lại bộ định mức đơn giá nội bộ của Công ty.
- Xem xét sửa đổi và ban hành lại quy chế trả lương cho khối gián tiếp công ty và các chi nhánh.
- Giải quyết nhanh, phù hợp và đúng luật các vấn đề bất cập về cơ chế quản lý, các yếu tố gây cản trở cho hoạt động của bộ máy điều hành.

3.4- Về tài chính:

- Chỉ đạo việc hoàn thành kiểm toán báo cáo tài chính năm 2011, xây dựng phương án phân phối lợi nhuận năm 2011 trình Đại hội đồng cổ đông quyết định.
- Quan tâm chỉ đạo công tác khoán và hạch toán kinh doanh, cùng với Ban giám đốc điều hành tập trung giải quyết các vấn đề liên quan đến cơ chế chính sách của Nhà nước, của ngành, liên quan đến lợi ích kinh tế của công ty.
- Tập trung chỉ đạo quyết liệt công tác thu hồi vốn và công nợ.
- Tiếp tục chỉ đạo việc vay vốn đảm bảo cho đầu tư và sản xuất.

3.5- Về hoạt động kinh tế:

- Chỉ đạo công tác kiểm tra, kiểm soát các hợp đồng thi công.
- Làm việc với chủ đầu tư để kịp thời giải quyết các vướng mắc về cơ chế, đơn giá, thanh toán tại một số công trình mới triển khai thi công và giải quyết dứt điểm ở các công trình đã thi công xong: Thủy điện Sê San3, KaNak, Sê san4, Đắc mi4, Đồng Nai4..,
- Kiểm tra và đánh giá công tác hạch toán kinh doanh năm 2011.
- Chỉ đạo việc tìm kiếm và đấu thầu thêm các công trình ngoài kế hoạch.
- Phê duyệt Quy chế trả lương khối gián tiếp Công ty và các chi nhánh cho phù hợp với Nghị định 70/2011/NĐ-CP ngày 22/8/2011 của Thủ tướng Chính phủ qui định về mức lương tối thiểu và tình hình thực tế.
- Phê duyệt lại bộ định mức đơn giá của Công ty cho phù hợp với Nghị định 70/2011/NĐ-CP ngày 22/8/2011 của Thủ tướng Chính phủ qui định về mức lương tối thiểu và tình hình thực tế.

3.6- Công tác đầu tư:

- Về đầu tư các dự án.
- + Xem xét và cân đối nguồn tài chính để góp vốn theo tiến độ vào công ty sản xuất vật liệu Sông Đà 10- Hà Nam.
- + Xúc tiến việc lựa chọn địa điểm để đầu tư trụ sở làm việc của Công ty tại Hà Nội.
- Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị và công nghệ: Xem xét để chỉ đạo công tác đầu tư phù hợp với yêu cầu tiến độ các công trình. Giảm thiểu tới mức tối đa các thiết bị chưa thật sự cần thiết nhưng có khả năng thuê.

- Quan tâm chỉ đạo đến công tác tuyên truyền quảng cáo thương hiệu, củng cố và nâng cao cả về hình thức, nội dung và chất lượng thông tin của trang Website Sông Đà 10.1.

3.7 - Công tác kiểm tra kiểm soát:

- Tăng cường công tác chỉ đạo, giám sát Ban giám đốc điều hành trong việc thực hiện các quy chế, quy định quản lý do Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị ban hành và việc chấp hành các chế độ, chính sách của Nhà nước.

- Hợp tác chặt chẽ với Ban kiểm soát trong quá trình kiểm tra, kiểm soát việc ra Nghị quyết và thực hiện Nghị quyết của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc trong việc chấp hành các quy định của pháp luật, các quy chế, quy định và Điều lệ hoạt động của Công ty.

Trong năm 2012, Hội đồng quản trị sẽ tăng cường hơn nữa việc chỉ đạo và giám sát chặt chẽ hơn đồng thời tạo mọi điều kiện để công tác điều hành hoàn thành các mục tiêu của kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, cương quyết triệt để khắc phục những tồn tại, hạn chế trong năm 2011.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động năm 2011 và phương hướng nhiệm vụ năm 2012 của HĐQT Công ty cổ phần Sông Đà 10.1

Xin trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



TRẦN NGỌC LAN